

Số: 42/2011/NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày 22 tháng 12 năm 2011

**NGHỊ QUYẾT**

Về Chương trình kiên cố hóa kênh mương giai đoạn 2011-2015

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LÁK**  
**KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 66/2000/QĐ-TTg ngày 13/06/2000 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách và cơ chế tài chính thực hiện hương trình kiên cố hóa kênh mương;

Xét Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 04/11/2011 của UBND tỉnh về Chương trình kiên cố hóa kênh mương giai đoạn 2011-2015; Báo cáo thẩm tra số 61/BC-HĐND ngày 13/12/2011 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành thông qua Nghị quyết về Chương trình kiên cố hóa kênh mương giai đoạn 2011-2015, với những nội dung chính sau đây:

**1. Mục tiêu:**

- Mục tiêu chung: Việc kiên cố hóa kênh mương là nhằm đảm bảo cho các cấp kênh chuyên đủ lưu lượng và đạt cao trình mục nước thiết kế. Nhờ vậy các hệ thống thủy nông hiện có sẽ được hoàn chỉnh đồng bộ thông suốt từ đầu mối đến mặt ruộng, từ đó sẽ nâng cao năng suất tưới, tiết kiệm nước, tiết kiệm đất xây dựng, tiết kiệm điện, giảm chi phí quản lý khai thác và kéo dài tuổi thọ công trình. Đáp ứng được yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

- Mục tiêu cụ thể: Đầu tư các công trình khô khăn về nguồn nước, công trình vùng đồng bào dân tộc, các công trình tưới dưới 150 ha để đồng bộ với các hệ thống mà Bộ NN-PTNT đầu tư nhằm phát huy hiệu quả của công trình như Ea Súp, Krông Búk hạ.v.v. Đến hết năm 2015 tổng chiều dài kênh mương kiên cố được là: 479,5 km

Trong đó:	Kênh loại I (công trình Ea Kao):	19,5 km
	+ Kênh loại II:	360,0 km
	+ Kênh loại III:	100,0 km

**2. Tổng nhu cầu vốn đầu tư là: 600 tỷ đồng**

Gồm các nguồn vốn:

- Vốn vay ưu đãi: 65,0 tỷ
- Vốn ngân sách tỉnh: 100,0 tỷ
- Vốn ODA, trái phiếu chính phủ: 425,0 tỷ
- Vốn ngân sách huyện, xã và nhân dân đóng góp: 10,0 tỷ

**3. Cơ chế vốn đầu tư:**

- Kênh loại I và Kênh loại II: Ngân sách đầu tư 100%
- Kênh loại III: Ngân sách hỗ trợ 80% giá trị công trình. Phần còn lại do ngân sách huyện, xã và nhân dân đóng góp.
  - Ủy ban nhân dân tỉnh lập danh mục kênh mương dự kiến đầu tư giai đoạn 2011 - 2015, để thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh trước khi triển khai thực hiện.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho UBND tỉnh tổ chức thực hiện và báo cáo HĐND tỉnh tại các kỳ họp;

Giao cho Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh phối hợp giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày HĐND tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Đăk Lăk khoá VIII, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2011./.u/

**CHỦ TỊCH**

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- UBTƯ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ: KH-ĐT, TC, NN-PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở: NN-PTNT, TC, KH-ĐT, TP;
- TT. HĐND cấp huyện;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đăk Lăk,
- Công báo tỉnh;
- Lưu: YT, Trưởng, Phó P.Ct HĐND. /25



*Niê Thuật*